

Tổng hợp kết quả thanh tra hành chính trong lĩnh vực tài chính, ngân sách

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng); đất (m²)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ						Đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Tổng vi phạm về kinh tế		Kiến nghị xử lý									
	Tổng số	Phân loại							Tiền và tài sản quy thành tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Thu hồi về NSNN		Xử lý khác về kinh tế		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Hoàn thiện cơ chế, chính sách (số văn bản)
Kỳ trước chuyển sang	Triển khai trong kỳ	Thống kê hoặc ghi	Độc xuất							Tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng			
Ms	1=2+3=4+5	2	3	4	5	6	7	8=10+12	9=11+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18		
Tổng																				

* Hướng dẫn cách ghi biểu:

Cột "Đơn vị" để ghi tên các đơn vị trực thuộc; Số liệu của Biểu này nằm trong kết quả thanh tra hành chính (Biểu 01/TTr); Không nhập số liệu kết quả thanh tra, kiểm tra chuyên ngành vào Biểu này; Cột (1) = Cột (2) + (3) = Cột (4) + (5); Cột (2): Số cuộc thanh tra hành chính về lĩnh vực tài chính - ngân sách triển khai từ các kỳ báo cáo trước chuyển sang, chưa ban hành kết luận hoặc ban hành kết luận trong kỳ này; Số liệu từ cột (7) đến cột (18) là số liệu tổng hợp từ các kết luận thanh tra đã ban hành trong kỳ báo cáo (nêu tại Cột (6)); Cột (7): Số cơ quan, đơn vị được thanh tra theo kết luận thanh tra; Cột (8)=(10)+(12): Tổng số tiền vi phạm phát hiện qua kết luận thanh tra gồm: tiền VNĐ, ngoại tệ được quy đổi thành VNĐ theo tỉ giá của ngân hàng NN Việt Nam tại thời điểm kết luận thanh tra và tài sản quy thành tiền VNĐ; Cột (9) = (11) + (13): Tổng diện tích đất vi phạm theo kết luận thanh tra; Cột (12): Số tiền kiến nghị xử lý khác (ngoài kiến nghị thu hồi, bao gồm: Xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán, miễn giảm tiền thuê đất...); Cột (13): Số diện tích đất kiến nghị xử lý khác (ngoài kiến nghị thu hồi, bao gồm: điều chỉnh mục đích sử dụng đất, bổ sung hồ sơ, hoàn thiện thủ tục,...).